TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:30/2024/HSST
Ngày: 11/07/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Liêu Tài Ngoánh

2/ Ông Võ Tấn Phước

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông Danh Lê Minh Trí– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 05, 11 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST –HS ngày 29 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 06 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Hồng Đ, sinh ngày 20 tháng 09 năm 2003, tại huyện G, tỉnh Bạc Liêu, Nơi cư trú tại: Ấp Q, xã B, huyện G, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: 10/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang N và bà Nguyễn Thị Đ; chưa vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại từ đầu. (Bị cáo có mặt).

2**. Võ Minh L**, sinh ngày 25 tháng 02 năm 2006, tại huyện G, tỉnh Bạc Liêu, Nơi cư trú tại: Ấp A, xã C, huyện G, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Trần Thị T; chưa vợ, con. Bị cáo bị tạm giữ ngày 01 tháng 06 năm 2023 đến ngày 10 tháng 06 năm 2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

3. Trần Quốc L1, sinh ngày 16 tháng 04 năm 2006, tại huyện G, tỉnh Bạc Liêu, Nơi cư trú tại: Ấp E, xã T, huyện G, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T và bà Lê Thị T; chưa vợ, con. Bị cáo bị

tạm giữ ngày 01 tháng 06 năm 2023 đến ngày 10 tháng 06 năm 2023 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh L, Trần Quốc L1: Bà Trần Thị Hằng N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lương Gia B, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện G, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 01/06/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu kết hợp với Công an xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, tiến hành tuần tra trên địa bàn xã D. Khi đến đoạn đường thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì phát hiện Võ Minh L và Trần Quốc L1 có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra đã thu giữ: 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu "SEVEN DIAMON", bên trong bao thuốc lá có 02 (hai) gói nilon, được hàn kín hai đầu, có kích thước lần lượt là 3,5 cm x 1,0 cm và 3,2 cm x 0,9 cm (02 gói nilon được dán vào bao thuốc lá bằng băng keo màu đen), bên trong 02 gói nilon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy), gói thuốc cách vị trí L và L1 đứng khoảng 10 mét; thu giữ của Trần Quốc L1 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone, màu hồng trong túi quần trước bên phải; thu giữ của Võ Minh L 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen trong túi quần trước bên trái và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "MASSTEL", loại phím bấm màu đỏ đen, bên trong điện thoại có gắn sim số 0899.699.896. Ngoài ra, quá trình kiểm tra còn thu giữ 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 94B1-395.31.

Kết quả điều tra đã chứng minh được: Để thu lợi bất chính, Bùi Hồng Đ bàn bạc với Võ Minh L và Trần Quốc L1 rủ nhau hùn tiền mua ma túy về bán lại cho người khác để kiếm tiền chi xài cá nhân thì L và L1 đồng ý. Theo thỏa thuận, Đ sẽ ra tiền rồi đi đến khu vực Bến xe K, thị xã G gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân) hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Sau đó, đem về chia thành từng gói nhỏ rồi Bùi Hồng Đ tự cất giữ các gói ma túy. Khi có người cần mua ma túy, thì đến gặp Đ hoặc gọi vào điện thoại có gắn sim số 0899.699.896 (do Đ đăng ký chính chủ) thì Đ cùng với L hoặc L1 sẽ thay phiên nhau điều khiển xe chở Đ đi giao bán ma túy. Với cách thức nêu trên, khoảng 10 giờ, ngày 01/06/2023, Trần Hồng S, sinh năm 1989, nơi cư trú: Ấp B, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu gọi điện thoại cho Bùi Hồng Đ qua sim số 0899.699.896 để hỏi mua ma túy với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) thì L nghe máy và đồng ý (do lúc này Đ đang ngủ nên L nghe điện thoại). Sau đó, L kêu Đ thức dậy đưa 02 gói ma túy cho L dùng băng keo màu đen dán vào vỏ thuốc lá nhãn hiệu "SEVEN DIAMON" rồi L1 điều khiển xe chở L

mang ma túy đến khu vực cầu E, thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để bán cho Trần Hồng S như thỏa thuận, nhưng chưa bán được thì bị lực lượng Công an tuần tra, kiểm tra phát hiện thu giữ ma túy và các tang vật có liên quan. Qua đấu tranh, Võ Minh L và Trần Quốc L1 đã khai nhận toàn bộ hạnh vi phạm tội. Đối với Bùi Hồng Đ sau khi sự việc xảy ra đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 05/01/2024, Bùi Hồng Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luật giám định số: 32/KL-KTHS ngày 08/06/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận:

- *"Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) gói nilon (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,16064 gam;*

- *"Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 (một) gói nilon (ký hiệu M2) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,15940 gam.*

Tổng số ma túy trong 02 (hai) gói nilon gửi giám định là 0,32004 gam".

Quá trình điều tra, các bị cáo Bùi Hồng Đ và Võ Minh L khai nhận vào ngày 31/5/2023, Đ và L cùng nhau đi bán 01 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) cho Trần Hồng S tại khu vực cầu E, thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Trước đó, các bị cáo Bùi Hồng Đ và Võ Minh L còn 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn L, sinh năm 1998, trú ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 05 năm 2023 (không nhớ ngày cụ thể), Nguyễn Văn L sử dụng điện thoại có gắn sim số 0948.672.656 gọi đến số điện thoại 0899.699.896 của Bùi Hồng Đ, hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ kêu Luân điều khiển xe Wave màu đỏ (không nhớ biển số) chở Đ đi đến khu vực đất trống phía sau quán karaoke F, thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để giao ma túy cho L và nhận tiền rồi cả hai cùng về.

+ Lần thứ hai: Tương tự như lần trước, khoảng giữa cuối tháng 5 năm 2023 (không nhớ ngày cụ thể), khoảng 17 giờ, Nguyễn Văn L tiếp tục gọi đến số điện thoại 0899.699.896 của Bùi Hồng Đ hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ kêu Luân điều khiển xe Vario màu đen, biển kiểm soát 94B1-395.31 đến khu vực hãng nước đá không tên, thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu để giao ma túy cho L.

Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa, Võ Minh L và Trần Quốc L1 thống nhất khai nhận: Võ Minh L tự đi mua ma túy về phân chia thành từng gói nhỏ rồi cùng với Trần Quốc L1 đi giao bán ma túy khoảng 07 – 08 lần nữa cho người khác (không rõ nhân thân) tại khu vực cầu E thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS- HS ngày 27/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1ĩnh về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Hồng Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Võ Minh L từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Quốc L1 từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị :

+ Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài có ghi "73/GĐMT-2023", có 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Quốc K, bên trong phong bì có chứa 0,25867 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại phím bấm, màu đỏ- đen, tình trạng máy đã qua sử dụng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Võ Minh L, Trần Quốc L1: Bà Trần Thị Hằng N thống nhất với quan điểm về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát đề xuất áp dụng đối với bị cáo Võ Minh L. Đối với bị cáo Trần Quốc L1, bà Trần Thị Hằng N thống nhất với quan điểm về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát đề xuất áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự, bà N không thống nhất Viện kiểm sát đề xuất áp dụng đối với bị cáo Trần Quốc L1 "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự vì ngoài lời khai thống nhất của bị cáo L và bị cáo L1 thì không có chứng cứ khác để chứng minh. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L và bị cáo L1 đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, khi phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên nên cần được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội. Ngoài ra, bị cáo Trần Quốc L1 có bà ngoại là người có công với cách mạng, bị cáo Võ Minh L có ông nội là người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo Võ Minh L, Trần Quốc L1 các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L và bị cáo L1 để các bị cáo có điều kiện lao động, sửa chữa sai lầm.

Tại Tòa, các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo Trạng đã truy tố.

Các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Để thu lợi bất chính, các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 cùng nhau bàn bạc về việc mua ma túy, loại Methamphetamine về phân chia rồi bán lại cho người khác. Vào khoảng 10 giờ, ngày 01/06/2023, bị cáo Bùi Hồng Đ đưa 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,32004 gam cho các bị cáo Võ Minh L và Trần Quốc L1 đi giao bán cho Trần Hồng S tại ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra, chứng minh được các bị cáo Bùi Hồng Đ và Võ Minh L còn 03 lần bán ma túy cho Trần Hồng S và Nguyễn Văn L. Ngoài ra, các bị cáo Võ Minh L, Trần Quốc L1 còn nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác tại khu vực cầu E thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

[2] Hành vi của các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 đã cấu thành tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm a,b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố và xét xử các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, chỉ vì mục đích để thu lợi bất chính cho bản thân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội. Bởi nó không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác, làm suy kiệt về tinh thần cũng như thể chất của con người và làm lây lan nhiều căn bệnh hiểm nghèo khác. Do đó, xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống sinh hoạt bình thường của xã hội một thời gian nhất định

là cần thiết, cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Có như thế, mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hôi.

[4] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Bùi Hồng Đ là người trực tiếp rủ bị cáo Võ Minh L và bị cáo Trần Quốc L1 đi mua ma túy bán lại cho người khác, bị cáo Đ là người ra tiền trước đi mua ma túy đem về rồi tự phân chia ra thành từng gói nhỏ, sau đó Đ tự cất giữ ma túy, khi nào có người mua thì Đ, L, L1 thay phiên nhau đi giao ma túy, tiền bán ma túy có được thì Đ, L, L1 chia nhau tiêu xài. Ngày 01/06/2023, bị cáo Bùi Hồng Đ đưa 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,32004 gam cho các bị cáo Võ Minh L và Trần Quốc L1 đi giao bán cho Trần Hồng S tại ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra, chứng minh được các bị cáo Bùi Hồng Đ và Võ Minh L còn 03 lần bán ma túy cho Trần Hồng S và Nguyễn Văn L. Xét thấy, bị cáo Đ là người giữ vai trò chính trong vụ án, nên trách nhiệm hình sự sẽ nặng hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Đối với bị cáo Võ Minh L, Trần Quốc L1 sau khi được bị cáo Đ rủ đi mua ma túy về bán lại cho người khác thì được các bị cáo L, L1 đồng ý, thực tế vào khoảng 10 giờ, ngày 01/06/2023, bị cáo Bùi Hồng Đ đưa 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,32004 gam cho các bị cáo Võ Minh L và Trần Quốc L1 đi giao bán cho Trần Hồng S tại ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra, chứng minh được bị cáo Võ Minh L cùng với bị cáo Bùi Hồng Đ còn 03 lần bán ma túy cho Trần Hồng S và Nguyễn Văn L. Ngoài ra, các bị cáo Võ Minh L, Trần Quốc L1 còn trực tiếp nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác tại khu vực cầu E thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, nên các bị cáo Võ Minh L, Trần Quốc L1 phải chịu trách nhiệm hình sự về lần bán ma túy mà các bị cáo đã thực hiện.

Ở các lần bán ma túy tại khu vực cầu E thuộc ấp S, xã D, huyện H, tỉnh Bạc Liêu do chính các bị cáo Võ Minh L, Trần Quốc L1 trực tiếp tự thực hiện, xét thấy, mặc dù các bị cáo Võ Minh L và Trần Quốc L1 đều thống nhất tự rủ nhau mua ma túy về bán lại cho người khác, tuy nhiên, bị cáo L là người ra tiền trước đi mua ma túy đem về rồi tự phân chia ra thành từng gói nhỏ, sau đó L tự cất giữ ma túy, khi nào có người mua thì sẽ liên lạc cho bị cáo L, sau đó, bị cáo L và bị cáo L1 sẽ cùng nhau đi giao bán ma túy cho người mua, bị cáo L1 giữ vai trò là người điều khiển xe chở bị cáo L đi giao ma túy, khi đến địa điểm giao ma túy sẽ do chính bị cáo L trực tiếp giao ma túy cho người mua. Do đó, xét vai trò phạm tội của bị cáo L cao hơn bị cáo L1, vì vậy, bị cáo Võ Minh L phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo Trần Quốc L1.

[5] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo Bùi Hồng Đ có ông nội là ông Bùi Quang C và bà nội là bà Đỗ Thị H là người có công với cách mạng, ngoài ra, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đ đã đầu thú, bị cáo Trần Quốc L1

có bà ngoại là bà Đỗ Thị M là người có công với cách mạng, bị cáo Võ Minh L có ông nội là ông Võ Văn C là người có công với các mạng, nên các bị cáo Đ, L, L1 được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo Võ Minh L và bị cáo Trần Quốc L1 là người chưa thành niên, nên cần được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Bùi Hồng Đ là người chủ động rủ rê bị cáo Võ Minh L và bị cáo Trần Quốc L1 cùng tham gia thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tại thời điểm phạm tội (ngày 01/06/2023), bị cáo Võ Minh L và bị cáo Trần Quốc L1 dưới 18 tuổi, nên bị cáo Bùi Hồng Đ phải chịu tình tiết tăng nặng là "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Công an có thu giữ các vật chứng gồm: 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu "SEVEN DIAMON", bên trong bao thuốc lá có 02 (hai) gói nilon, được hàn kín hai đầu, có kích thước lần lượt là 3,5 cm x 1,0 cm và 3,2 cm x 0,9 cm (02 gói nilon được dán vào bao thuốc lá bằng băng keo màu đen), bên trong 02 gói nilon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy); thu giữ của Trần Quốc L1 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone, màu hồng trong túi quần trước bên phải; thu giữ của Võ Minh L 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen trong túi quần trước bên trái và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "MASSTEL", loại phím bấm màu đỏ đen, bên trong điện thoại có gắn sim số 0899.699.896. Ngoài ra, quá trình kiểm tra còn thu giữ 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 94B1-395.31.

Quá trình điều tra, đã chứng minh được 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone, màu hồng, đã qua sử dụng là của bị cáo Trần Quốc L1 và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng là của bị cáo Võ Minh L, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Công an đã giao trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 94B1-395.31 là của ông Lương Gia B cho bị cáo Võ Minh L mượn làm phương tiện đi lại, còn việc các bị cáo Đ, L, L1 sử dụng xe mô tô này để làm phương tiện đi bán ma túy thì ông B không biết, Công an đã giao trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "MASSTEL", loại phím bấm màu đỏ đen, bên trong điện thoại có gắn sim số 0899.699.896 là của bị cáo Bùi Hồng Đ dùng để liên hệ giao bán ma túy, nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu "SEVEN DIAMON", bên trong bao thuốc lá có 02 (hai) gói nilon, được hàn kín hai đầu, có kích thước lần lượt

là 3,5 cm x 1,0 cm và 3,2 cm x 0,9 cm (02 gói nilon được dán vào bao thuốc lá bằng băng keo màu đen), bên trong 02 gói nilon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy). Quá trình điều tra đã chứng minh được, tổng số ma túy trong 02 (hai) gói nilon gửi giám định là 0,32004 gam. Số ma túy còn lại sau giám định là 0,25867 gam ma túy, loại Methamphetamine, nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Bùi Hồng Đ và Võ Minh L, do chưa xác định được nhân thân, nên chưa làm việc được. Vì vậy, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi của Trần Hồng S và Nguyễn Văn L đã bị Công an huyện Hòa Bình ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Mặt khác, vào ngày 01/6/2023 Trần Hồng S chưa nhận được ma túy, nên hành vi chưa cấu thành tội phạm.

[8] Về án phí: Các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố các bị cáo Bùi Hồng Đ, Võ Minh L, Trần Quốc L1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2/- Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Hồng Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Võ Minh L 05 (năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/06/2023 đến ngày 10/06/2023.

- Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Quốc L1 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/06/2023 đến ngày 10/06/2023.

3/- Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài có ghi "73/GĐMT-2023", có 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Quốc K, bên trong phong bì có chứa 0,25867 gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ các vỏ phong bì, bao gói.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại phím bấm, màu đỏ- đen, tình trạng máy đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý- theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/03/2024).

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Bùi Hồng Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Võ Minh L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trần Quốc L1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- CQCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Thị Mỹ Xuyên